

Nghệ An, ngày 15 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM**

Công ty: Công ty Cổ phần Nafoods Group

Mã chứng khoán: NAF

Địa chỉ trụ sở chính: Số 47, Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Quán Bàu, Thành Phố Vinh,
Nghệ An

Điện thoại: 0383.853322

Fax: 0383.853902

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Mạnh Hùng

Địa chỉ: Công ty Cổ phần Nafoods Group

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 84-383 853322

Fax: 84-983629282

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố:

- Công ty Cổ phần Nafoods Group công bố thông tin tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 bổ sung theo đề xuất của nhóm cổ đông sở hữu trên 10% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty.

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15/04/2019 tại đường dẫn <http://nafoods.com>, mục thông báo cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



Người đại diện theo pháp luật *AK*

NGUYỄN MẠNH HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 10/2019/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 15 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung nội dung mục III tờ trình số 09/2019/TTr-HĐQT về Bảng điều khoản đầu tư của IFC, Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành và Thông qua việc miễn trừ quyền mua của cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành cổ phiếu ưu đãi riêng lẻ cho IFC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá 12 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group;
- Căn cứ đề xuất bổ sung nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của nhóm cổ đông sở hữu trên 10% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Vào đầu tháng 8/2018, Công ty Tài chính quốc tế (“IFC”) và Công ty cổ phần Nafoods Group (“Công ty”) (cùng với IFC, sau đây gọi là “các Bên”) đã bắt đầu quá trình tìm hiểu tiềm năng đầu tư. IFC đưa ra kết luận việc khảo sát ban đầu về Công ty vào ngày 20/08/2018, và các Bên đã ký một Ủy nhiệm thư vào ngày 22/08/2018.

Trong vòng bảy tháng sau đó, IFC đã thực hiện hai hình thức thẩm định: (1) một đợt đánh giá các hoạt động thương mại bao gồm các chuyến khảo sát thực tế tại các cơ sở của Công ty cùng với ba ngày thuyết trình về hệ thống quản trị; và (2) một đợt đánh giá Dự báo đo lường và giám sát tác động mà theo đó Công ty đã đạt được 80% về chỉ số tác động phát triển. Vào ngày 23/03/2019, nhóm phát triển dự án hợp tác giữa IFC và Công ty đã thống nhất được bảng điều khoản hợp tác. Bảng điều khoản dự tính một khoản đầu tư [8 triệu USD] với hình thức phát hành riêng lẻ cổ phiếu ưu đãi hoàn lại của Công ty. Các cổ phiếu ưu đãi cũng được chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty.

Công ty lên kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành riêng lẻ cho ba mục đích chính: (1) tái cấp vốn cho các khoản nợ hiện tại; (2) chi phí vốn cho việc cải thiện chuỗi cung ứng của Công ty; và (3) vốn lưu động nói chung.

Vì vậy, để đảm bảo các điều khoản của thỏa thuận đầu tư với IFC được triển khai theo đúng cam kết, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Nafoods Group (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các vấn đề cụ thể như sau:

- 1. Thông qua việc miễn trừ quyền mua của cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành cổ phiếu ưu đãi riêng lẻ cho IFC.**

2. Thông qua Bảng điều khoản đầu tư của IFC và Công ty (chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo).
3. Thông qua Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ưu đãi riêng lẻ cho IFC:

Mục đích	Khoản tiền (USD)
(1) Tái cấp vốn các khoản nợ hiện có	3,000,000
(2) Cơ sở hạ tầng chuỗi cung ứng: giai đoạn 2 nhà máy Long An, nhà xưởng đóng gói Tây Nguyên, phát triển phần mềm doanh nghiệp, và đầu tư giống cây mới	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
(3) Vốn lưu động	Ủy quyền cho HĐQT quyết định

4. Ủy quyền cho HĐQT:

- Đàm phán các điều khoản với IFC trong các văn bản thoả thuận sau:
 - Thoả thuận đầu tư (Subscription Agreement),
 - Thoả thuận cổ đông (Shareholders Agreement),
 - Thoả thuận bảo trợ người đại diện (Sponsor Support Agreement),
 - Thoả thuận quyền chọn bán (Put Option Agreement),
 - Thoả thuận giữ quyền bỏ phiếu (Voting rights retention Agreement),
 - Thoả thuận chi trả phí hàng năm (Annualized Fee Agreement),
 - Và bất kỳ văn bản nào khác mà hội đồng IFC có thể yêu cầu Công ty ký như một điều kiện tiên quyết để giải ngân;
- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt Công ty ký các văn bản thoả thuận nêu trên sau khi HĐQT đã hoàn tất việc đàm phán với IFC;
- Hỗ trợ các công ty: CTCP Nafoods Miền Nam, CTCP Chanh leo Nafoods, CTCP Nafoods Tây Nguyên, Công ty TNHH Một thành viên Nafoods trong việc đàm phán với IFC Thoả thuận bảo đảm công ty con;
- Ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật của các công ty: CTCP Nafoods Miền Nam, CTCP Chanh leo Nafoods, CTCP Nafoods Tây Nguyên, Công ty TNHH Một thành viên Nafoods, ký Thoả thuận bảo đảm công ty con;
- Tuỳ từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.



Nguyễn Mạnh Hùng

PHỤ LỤC 01

V/v: Tóm tắt Bảng điều khoản đầu tư IFC

Khoản đầu tư	[8 triệu USD]
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu ưu đãi hoàn lại (RPS)
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
Tính chất của cổ phiếu	<p>Chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông. Không có quyền biểu quyết. Được hưởng cổ tức hàng năm cùng tỷ lệ với cổ đông phổ thông.</p> <p>Cổ tức không lũy kế. Cùng với hàng loạt cổ phiếu ưu đãi khác.</p> <p>Ưu tiên thanh lý: số tiền tương đương lợi nhuận lũy kế hàng năm là 17% tính theo đô la Mỹ bao gồm các khoản chi trả cổ tức thực tế và Phí thẩm định hàng năm</p>
Giá mỗi cổ phiếu	Sẽ được HĐQT đàm phán
Tổng số cổ phiếu phát hành	Sẽ được HĐQT đàm phán
Chuyển đổi	<p>(1) Giá chuyển đổi mỗi cổ phiếu. (A) Giá trị vốn chủ sở hữu bằng 8 x EBITDA (Thu nhập trước thuế, trả lãi và khấu hao) trong kỳ 12 tháng kết thúc vào ngày 30 tháng 9 năm 2019 trừ Nợ ròng và cổ quyền thiểu số tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2019; bằng (B) số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành kể từ Ngày đăng ký mua cổ phần trên cơ sở pha loãng hoàn toàn. Giá trị vốn chủ sở hữu được giới hạn ở mức [24] triệu USD.</p> <p>Việc tính toán Tỷ lệ chuyển đổi và Giá chuyển đổi sẽ được chứng nhận bởi một công ty kiểm toán viên độc lập mà IFC chấp nhận. Giá chuyển đổi phải được điều chỉnh chống pha loãng theo mô tả dưới đây và điều chỉnh trong phạm vi, trong bất kỳ năm tài chính nào, mà tổng cổ tức trên số Cổ phiếu của IFC và Phí thẩm định hàng năm dưới 7,2% giá mua.</p> <p>(2) Thời gian. Từ ngày thời điểm hai năm đến thời điểm bảy năm kể từ ngày ký Thỏa thuận hợp tác đầu tư..</p>
Thu hồi	<p>Thời hạn thu hồi. IFC có quyền yêu cầu Công ty mua lại số cổ phiếu ưu đãi đang lưu hành bất cứ lúc nào với Giá mua lại nếu Công ty không tiến hành Đánh giá khả năng thanh khoản sẽ được thực hiện 3 lần mỗi 6 tháng trước thời điểm bảy năm kể từ khi IFC đầu tư.</p> <p>"Giá mua lại" là giá tương đương 15% thu nhập hàng năm tính theo đô la Mỹ bao gồm các khoản chi trả cổ tức thực tế và Phí thẩm định hàng năm, nhưng không bao gồm phí xử lý, phí tư vấn pháp lý và phí tư vấn của bên thứ ba. Giá mua lại sẽ được tính như sau: Giá mua ban đầu và dòng tiền thực tế bằng Việt Nam đồng mà IFC thu được bao gồm các khoản chi trả cổ tức và Phí thẩm định hàng năm, nhưng không bao gồm phí xử lý, phí tư</p>



vấn của bên thứ ba và phí pháp lý sẽ được quy đổi thành tiền mặt bằng đô la Mỹ theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm phát sinh giá mua và dòng tiền. Giá mua ban đầu sẽ được coi là một khoản chi tiền mặt do đó là một số âm khi tính Giá mua lại. Hàm mục tiêu trong Excel sẽ được sử dụng để tính Giá mua lại mang lại cho IFC tỷ lệ hoàn vốn nội bộ tính theo đô la Mỹ là 15%. Giá mua lại tính theo đô la Mỹ sau đó sẽ được quy đổi sang Việt Nam đồng theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm thanh lý để thanh toán cho IFC.

Công ty được coi là đã vượt qua Đánh giá khả năng thanh khoản nếu xảy ra tất cả các trường hợp sau đây trong 3 năm liên tiếp trước thời điểm 7 năm kể từ ngày nhận góp vốn:

(a) Tất cả các chứng khoán vốn do IFC nắm giữ (không phải là cổ phiếu phổ thông) đều có thể chuyển đổi ngay lập tức, có thể chuyển nhượng hoặc trao đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty và tất cả các cổ phiếu phổ thông của Công ty do IFC nắm giữ trên cơ sở chuyển đổi và được giao dịch mà không bị hạn chế trên sàn giao dịch chứng khoán đã thỏa thuận;

(b) Số lượng (không tính giao dịch trực tiếp hoặc gián tiếp giữa các cổ đông ký kết Thỏa thuận cổ đông, Công ty và các công ty chi nhánh tương ứng) cổ phiếu phổ thông của Công ty giao dịch trung bình hàng ngày được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán đã thỏa thuận trong 6 tháng trước đó không nhỏ hơn giá trị (A) 3 lần tổng số cổ phiếu phổ thông mà IFC lẽ ra sẽ sở hữu tại thời điểm kể từ khi chuyển đổi Cổ phiếu ưu đãi của IFC chia cho (B) số ngày giao dịch trong khoảng thời gian 2 tháng trước đó; và

(c) Giá bán hàng ngày theo số lượng bình quân gia quyền trên mỗi cổ phiếu phổ thông của Công ty (không tính doanh thu trực tiếp hoặc gián tiếp của cổ đông ký kết Thỏa thuận cổ đông, Công ty và các công ty chi nhánh tương ứng) được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán đã thỏa thuận trong thời gian 6 tháng đó không nhỏ hơn giá mỗi cổ phiếu phổ thông sẽ mang lại cho IFC tỷ lệ hoàn vốn nội bộ là 20% mỗi năm tính theo đô la Mỹ.

Quyền thu hồi đặc biệt. IFC có quyền yêu cầu Công ty mua lại số cổ phiếu ưu đãi đang lưu hành bất cứ lúc nào với giá cao hơn (a) Giá mua lại đặc biệt và (b) giá trung bình của giá giao dịch trong 30 ngày giao dịch gần nhất kết thúc vào ngày ngay trước ngày xảy ra trường hợp áp dụng, nếu xảy ra bất kỳ trường hợp nào trong các trường hợp sau đây:

	<p>(a) Trường hợp Thay đổi quyền kiểm soát;</p> <p>(b) Sau khi thực hiện quyền chuyển đổi Cổ phiếu của IFC thành cổ phiếu phổ thông của Công ty, Công ty không phát hành bất kỳ cổ phiếu phổ thông nào vào ngày áp dụng theo các điều khoản về Cổ phiếu của IFC và Hồ sơ giao dịch vì bất kỳ lý do nào (bao gồm và không giới hạn, việc IFC bị cấm chuyển đổi cổ phiếu của IFC thành cổ phiếu phổ thông, Công ty không thể phát hành cổ phiếu phổ thông do các hạn chế theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc Công ty không xin được các giấy phép nội bộ và các giấy phép cần thiết từ các cơ quan chức năng và không đưa ra các quyết sách cần thiết của công ty cho phép chuyển đổi và phát hành cổ phiếu phổ thông đó); hoặc là</p> <p>(c) Trường hợp vi phạm hoặc trường hợp có thể vi phạm;</p> <p>"Giá mua lại đặc biệt" là giá tương đương 17% thu nhập lũy kế hàng năm tính theo đô la Mỹ bao gồm các khoản chi trả cổ tức thực tế và Phí thẩm định hàng năm, nhưng không bao gồm phí xử lý, phí tư vấn pháp lý và phí tư vấn của bên thứ ba. Giá mua lại đặc biệt sẽ được tính như sau: Giá mua ban đầu và dòng tiền thực tế bằng Việt Nam đồng mà IFC thu được bao gồm các khoản chi trả cổ tức và Phí thẩm định hàng năm, nhưng không bao gồm phí xử lý, phí tư vấn của bên thứ ba và phí pháp lý sẽ được quy đổi thành tiền mặt bằng đô la Mỹ theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm phát sinh giá mua và dòng tiền. Giá mua ban đầu sẽ được coi là một khoản chi tiền mặt do đó là một số âm khi tính Giá mua lại đặc biệt. Chức năng hàm mục tiêu trong Excel sẽ được sử dụng để tính Giá mua lại đặc biệt mang lại cho IFC tỷ lệ hoàn vốn nội bộ tính theo đô la Mỹ là 17%. Giá mua lại đặc biệt tính theo đô la Mỹ sau đó sẽ được quy đổi sang Việt Nam đồng theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm thanh lý để thanh toán cho IFC.</p> <p>Quyền chọn thu hồi của công ty phát hành. Bất kỳ lúc nào trong khoảng [3] năm sau Ngày đăng ký mua cổ phần, Công ty có thể mua lại bằng tiền mặt, tùy thuộc vào sự đồng ý của IFC theo toàn quyền quyết định của IFC, tổng số cổ phiếu ưu đãi sẽ giảm tổng số cổ phiếu phổ thông của IFC xuống 20% cổ phần phổ thông của Công ty trên cơ sở pha loãng hoàn toàn như thể số cổ phiếu ưu đãi đó đã được chuyển đổi và giá trên mỗi cổ phiếu phổ thông mua lại đó sẽ mang lại cho IFC tỷ lệ hoàn vốn nội bộ ít nhất là [15%] tính theo đô la Mỹ.</p>
<p>Phí thẩm định hàng năm</p>	<p>Công ty sẽ phải trả cho IFC 7,2% mỗi năm của khoản đầu tư.</p>

0032
 CÔNG
 CỔ PHẦN
 JOBS
 4-T.M

<p>Quyền thoái vốn</p>	<p>(1) Quyền cùng bán. Nếu Người đại diện hoặc bất kỳ công ty liên kết nào muốn chuyển nhượng bất kỳ chứng khoán vốn nào của Công ty (tuân thủ các hạn chế mục (h) nêu trên), IFC sẽ có quyền đưa số tiền đó theo tỷ lệ chứng khoán vốn công ty nắm giữ trong Công ty các điều khoản tài chính giống như áp dụng cho việc bán chứng khoán vốn đó. Nếu việc chuyển nhượng dự kiến có thể dẫn đến Thay đổi quyền kiểm soát Công ty hoặc, nếu theo chuyển nhượng được đề xuất, chứng khoán vốn mà IFC nắm giữ trong Công ty sẽ chiếm ít hơn 2% vốn cổ phần của Công ty, IFC sẽ được bán tất cả các chứng khoán vốn mà công ty nắm giữ trong Công ty là một phần của việc chuyển nhượng đó.</p> <p>(2) Chuyển nhượng cổ phần và quyền của IFC. (i) Cổ phiếu của IFC sẽ không phải chịu bất kỳ hạn chế chuyển nhượng nào (tiết kiệm cho các hạn chế bắt buộc theo luật hiện hành) và các quyền của IFC sẽ được chuyển nhượng cho người mua cổ phần IFC; và (ii) Công ty và Người đại diện sẽ cung cấp quyền truy cập hợp lý cho các thành viên hội đồng quản trị, quản lý và nhân viên của Công ty và thông tin theo yêu cầu của người mua tiềm năng của Cổ phiếu IFC và nếu không thì IFC sẽ bán.</p>
<p>Quyền chọn bán</p>	<p>IFC sẽ có quyền bán bất kỳ lúc nào hoặc bán toàn bộ hoặc một phần chứng khoán vốn (bao gồm RPS và bất kỳ cổ phiếu phổ thông nào do chuyển đổi) trong Công ty do IFC nắm giữ với Giá bán khi xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây:</p> <p>(A) trường hợp Thay đổi Kiểm soát</p> <p>(B) sau khi IFC thực hiện quyền chuyển đổi RPS thành cổ phiếu phổ thông của Công ty, Công ty không phát hành bất kỳ cổ phiếu phổ thông nào vào ngày áp dụng theo các điều khoản của RPS và Hồ sơ giao dịch vì bất kỳ lý do nào (bao gồm và không giới hạn, IFC bị cấm chuyển đổi RPS thành cổ phiếu phổ thông, Công ty không thể phát hành cổ phiếu phổ thông do các quy định của pháp luật Việt Nam hoặc Công ty không có được sự chấp thuận nội bộ và vĩnh viễn cần thiết và / hoặc mất các yêu cầu cần thiết hành động của công ty để cho phép chuyển đổi và phát hành cổ phiếu phổ thông như vậy);</p> <p>(C) trường hợp vi phạm hoặc trường hợp vi phạm có thể xảy ra;</p> <p>(D) nếu Công ty không thực hiện được Thử nghiệm thanh toán được tổ chức 3 lần mỗi 6 tháng trước ngày kỉ niệm thứ 7 của việc đăng ký mua cổ phần của IFC; hoặc;</p> <p>(E) nếu Công ty không thể, hoặc, sau khi IFC gửi thông báo mua lại, không thể mua lại Cổ phiếu của IFC theo</p>

	<p>các điều khoản của Hồ sơ giao dịch, (gọi riêng là “Giao dịch bán”).</p> <p>Giá bán. Cao hơn (a) Giá mua lại đặc biệt và (b) giá giao dịch trung bình của cổ phiếu phổ thông của Công ty trong 30 ngày giao dịch gần nhất kết thúc vào ngày ngay trước khi có “Giao dịch bán”.</p>
<p>Chống pha loãng</p>	<p>Trước khi chuyển đổi toàn bộ Cổ phiếu ưu đãi, trong trường hợp:</p> <p>(a) Công ty phát hành bất kỳ cổ phiếu nào (bao gồm bất kỳ việc cấp quyền hoặc bất kỳ công cụ nào liên quan đến vốn chủ sở hữu, gọi là "Đợt phát hành mới") với giá trên mỗi cổ phiếu, giá thực hiện, hoặc bất kỳ giá nào theo định giá thấp hơn định giá mà Giá chuyển đổi dựa trên định giá đó sẽ được điều chỉnh theo giá của Đợt phát hành mới.</p> <p>(b) Trong trường hợp Công ty tiến hành chia tách cổ phiếu, phân chia, hợp nhất, gộp cổ phiếu, phân loại lại hoặc cổ tức bằng cổ phiếu, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: Giá chuyển đổi đã điều chỉnh = Giá chuyển đổi x số cổ phiếu trước sự kiện/ số cổ phiếu sau sự kiện.</p> <p>(c) Trong trường hợp Công ty phân chia Cổ tức bằng tiền mặt đặc biệt, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: Giá chuyển đổi đã điều chỉnh = Giá chuyển đổi x (Giá thị trường hiện tại trên mỗi cổ phiếu - giá trị danh nghĩa của Cổ tức bằng tiền mặt đặc biệt trên mỗi cổ phiếu)/ Giá thị trường hiện tại trên mỗi cổ phiếu, trừ khi Cổ phiếu của IFC cũng được hưởng Cổ tức bằng tiền mặt đặc biệt đó. Cổ tức bằng tiền mặt đặc biệt trong một năm tài chính được xác định là Khoản thanh toán hạn chế hoặc nhiều Khoản thanh toán hạn chế có tổng giá trị danh nghĩa trên mỗi cổ phiếu cao hơn Khoản thanh toán lãi hàng năm cho IFC chia cho số lượng cổ phiếu của Công ty sẽ được phát hành cho IFC khi chuyển đổi toàn bộ các cổ phiếu của IFC.</p> <p>(d) Trong trường hợp Công ty cấp hoặc chào bán cho các cổ đông phổ thông (A) quyền đăng ký mua hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới Giá thị trường hiện tại của cổ phiếu; (B) các chứng khoán khác liên quan đến vốn chủ sở hữu (nghĩa là các quyền chọn, chứng quyền, v.v.) có thể cho phép đăng ký mua hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới Giá thị trường hiện tại của cổ phiếu; hoặc (C) một số sửa đổi về quyền chuyển đổi, trao đổi hoặc đăng ký mua chứng khoán vốn được chào bán cần đăng ký mua hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới Giá thị trường hiện tại của cổ phiếu, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: Giá chuyển đổi đã điều chỉnh = Giá Chuyển đổi x số lượng cổ phiếu đang lưu hành giả sử cổ phiếu mới đã</p>



được đăng ký mua hoặc mua theo Giá thị trường hiện tại/ số lượng cổ phiếu tối đa đang lưu hành sau sự kiện (nghĩa là trong trường hợp tất cả các cổ đông phổ thông thực hiện tất cả các quyền của họ)

(e) Trong trường hợp Công ty sẽ tiến hành chào mua hoặc trao đổi để mua lại cổ phiếu, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: Giá chuyển đổi đã điều chỉnh = Giá chuyển đổi x (giá bán cổ phiếu sau khi chào mua x số cổ phiếu đang lưu hành trước khi chào mua) / (vốn hóa thị trường sau khi chào mua + tiền mặt được trả theo giá chào mua).

(f) Quyền ưu tiên mua trước: IFC có quyền đăng ký mua cổ phiếu tương đương theo tỷ lệ mà IFC nắm giữ trên cơ sở chuyển đổi hoàn toàn thành tổng số cổ phiếu của bất kỳ đợt phát hành chứng khoán vốn nào của Công ty bất cứ lúc nào miễn là IFC nắm giữ các Cổ phần ưu đãi của Công ty. Sau khi nhận được thông báo chính thức từ Công ty, IFC phải đồng ý đăng ký mua trong vòng [45] ngày hoặc các quyền của IFC trong phần này được coi là được từ bỏ.

(g) Trường hợp ngoại lệ: Sẽ không điều chỉnh Giá chuyển đổi đối với các đợt phát hành (i) chứng khoán vốn được phát hành theo Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đã phê duyệt theo pháp luật Việt Nam (“KHCP dành cho nhân viên đã phê duyệt”); (ii) chứng khoán vốn được phát hành khi thực hiện hoặc chuyển đổi chứng khoán vốn được phát hành trước ngày IFC đăng ký mua chứng khoán vốn trong Công ty lần đầu; (iii) chứng khoán vốn được phát hành dưới dạng cổ tức hoặc khoản phân chia trên cổ phiếu ưu đãi; hoặc (iv) khi IFC thực hiện các quyền ưu tiên mua trước của mình theo quy định trong phần này.

(h) Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đã phê duyệt sẽ có các nội dung sau đây [có thể thương lượng với Công ty]:

(i)(i) Tổng số cổ phiếu được phát hành theo Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đã phê duyệt dựa trên CAGR (Tỉ lệ tăng trưởng lũy kế hàng năm) thực tế của thu nhập sau thuế từ năm 2018 đến năm 2022 (xem bảng bên dưới) và không vượt quá 15% tổng số cổ phiếu đã góp vốn của Công ty vào Ngày đăng ký mua cổ phần cộng với số cổ phiếu ưu đãi trên cơ sở nếu được chuyển đổi.

CAGR của thu nhập ròng (2018-22)	<25%	>=25%, <45%	>=45%, <65%	>=65%
----------------------------------	------	-------------	-------------	-------

	<p>Tổng số cổ phiếu được phát hành theo Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên theo % trên tổng số cổ phiếu đã góp vốn kể từ Ngày đăng ký mua cổ phần, bao gồm Cổ phiếu ưu đãi trên cơ sở chuyển đổi toàn bộ</p>	3%	4.5%	9%	15%
<p>Các quyền ưu tiên</p>	<p>(j) (ii) Nhân viên đủ điều kiện tham gia Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đã làm việc cho Công ty ít nhất [2] năm. Cổ phiếu của Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên có thời hạn cấp là [3] năm.</p> <p>(k) (iii) Giá mỗi cổ phiếu của cổ phiếu thuộc Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên không được thấp hơn giá cao hơn (A) 80% mức trung bình giá niêm yết của Công ty trong 30 ngày giao dịch vừa qua kết thúc vào ngày ban hành Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đó, (B) Giá chuyển đổi * X. X bằng 0 đối với đợt phát hành lên tới 3% số cổ phiếu đang lưu hành bất cứ lúc nào; 1x đối với số cổ phiếu phát hành bổ sung (quá 3% đó) phát sinh vào và trước ngày 31 tháng 12 năm 2019, 1.15x đối với số cổ phiếu phát hành bổ sung (quá 3% đó) phát sinh từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, 1.35 x đối với số cổ phiếu phát hành bổ sung (quá 3%) phát sinh trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021; và 1.5 x đối với số cổ phiếu phát hành bổ sung sau ngày 1 tháng 1 năm 2022.</p>				
<p>Trường hợp vi phạm</p>	<p>IFC có quyền đăng ký mua cổ phiếu tương đương theo tỷ lệ mà IFC nắm giữ trên cơ sở chuyển đổi hoàn toàn thành tổng số cổ phiếu của bất kỳ đợt phát hành chứng khoán vốn nào của Công ty bất cứ lúc nào miễn là IFC nắm giữ các Cổ phần ưu đãi của Công ty. Sau khi nhận được thông báo chính thức từ Công ty, IFC phải đồng ý đăng ký mua trong vòng [45] ngày hoặc các quyền của IFC trong phần này được coi là được từ bỏ.</p> <p>Trong một số trường hợp nhất định, IFC có quyền yêu cầu mua lại RPS (bao gồm phần chia theo tỷ lệ của bất kỳ khoản cổ tức tích lũy nào) và bao gồm việc:</p> <p>(i) Công ty không thanh toán bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào theo Hồ sơ giao dịch hoặc Cổ phiếu IFC (thời gian ân hạn là 5 ngày);</p>				

	<p>(ii) Công ty hoặc bất kỳ Công ty con nào hoặc Người đại diện vi phạm bất kỳ điều khoản nào khác trong bất kỳ Hồ sơ giao dịch nào mà Công ty là một bên (thời gian ân hạn là 30 ngày);</p> <p>(iii) Người bảo lãnh của Công ty con hoặc Người đại diện vi phạm bất kỳ khoản thanh toán hoặc nghĩa vụ nào khác theo Thỏa thuận bảo lãnh của Công ty con, Hỗ trợ của Người đại diện, Thỏa thuận giữ lại cổ phần và quyền chọn bán hoặc bất kỳ Hồ sơ giao dịch nào khác;</p> <p>(iv) bất kì cam đoan và bảo đảm đề ra trong bất kì Hồ sơ giao dịch nào không chính xác hoàn toàn;</p> <p>(v) vi phạm bởi Công ty, bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty theo các tài liệu chứng minh Nợ tài chính khác (và hết thời gian ân hạn cho phép);</p> <p>(vi) Công ty, bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty bị phá sản, mất khả năng thanh toán, bị tịch thu tài sản, v.v.;</p> <p>(vii) Công ty, bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty thuộc trường hợp quốc hữu hóa, tịch thu, v.v., tài sản;</p> <p>(viii) Công ty, bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty không thể duy trì các giấy phép cần thiết (thời gian ân hạn đối với giấy phép liên quan đến đất đai là 120 ngày và thời gian ân hạn đối với các giấy phép khác là 60 ngày);</p> <p>(ix) bất kỳ Văn kiện đảm bảo nào bị chấm dứt, thu hồi, tuyên bố vô hiệu hoặc thoái thác mà không có sự đồng ý của IFC hoặc không còn hiệu lực;</p> <p>(x) bất kỳ Hồ sơ giao dịch nào khác bị chấm dứt, thu hồi, tuyên bố vô hiệu hoặc thoái thác mà không có sự đồng ý hoặc chấm dứt hiệu lực của IFC;</p> <p>(xi) có một hoặc nhiều phán quyết đối với Công ty hoặc bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty với số tiền trên 100.000 đô la Mỹ hoặc tương đương với bất kỳ loại tiền tệ nào khác; và</p> <p>(xii) vi phạm nghiêm trọng về bất kỳ khoản trợ cấp hoặc lợi ích của nhân viên.</p> <p>Những trường hợp vi phạm như vậy sẽ được đề cập trong Thỏa thuận hợp tác đầu tư và trong các điều khoản về quyền mua lại của RPS.</p>
Các quyền quản trị	Phân định trong điều lệ sửa đổi



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 11/2019/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 15 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Khoản vay có thể chuyển đổi một phần của Endurance Capital Vietnam I và các điều khoản của Khoản vay này

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá 12 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group;
- Căn cứ đề xuất bổ sung nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của nhóm cổ đông sở hữu trên 10% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Nafoods Group (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Khoản vay có thể chuyển đổi một phần của Endurance Capital Vietnam I và các điều khoản của Khoản vay này, cụ thể như sau:

I. THÔNG QUA KHOẢN VAY CÓ THỂ CHUYỂN ĐỔI MỘT PHẦN CỦA ENDURANCE CAPITAL VIETNAM I VÀ CÁC ĐIỀU KHOẢN CỦA KHOẢN VAY NÀY:

1. Bên cho vay: Endurance Capital Vietnam I (“Endurance”)
2. Khoản vay: 23,300,000,000 VND (tương đương với 1 triệu USD) dưới hình thức một khoản vay tự chuyển đổi có lãi suất. Tổng số tiền chuyển đổi gốc là 9,395,757,000 VND. Số tiền còn lại 13,904,243,000 cộng với bất kỳ khoản lãi chưa trả khác sẽ được thanh toán tại thời điểm đáo hạn.
3. Mục đích sử dụng khoản vay: Toàn bộ khoản vay sẽ được sử dụng cho mục đích vốn lưu động
4. Thời gian Đáo hạn: 90 ngày + 90 ngày gia hạn
5. Thời điểm Giải ngân: Chậm nhất 26/04/2019
6. Lãi suất:
 - 15% mỗi năm cho 90 ngày đầu tiên kể từ khi giải ngân, 25% kể từ 91 ngày cho đến khi hoàn trả.
 - Khoản nợ phải trả hàng tháng sau thời hạn chuyển tiếp hai tháng ban đầu
7. Lựa chọn chuyển đổi:
 - Giá chuyển đổi: 13,500 VND/cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu: 695,982 cổ phiếu
 - Số tiền chuyển đổi gốc: 9,395,757,000 VND
 - Chuyển đổi: Chuyển đổi tại thời điểm xảy ra trước: (a) Endurance gửi thông báo bằng văn bản thể hiện mong muốn chuyển đổi; hoặc (b) tự động chuyển đổi tại thời điểm Tổ chức Tài chính quốc tế (“IFC”) giải ngân khoản đầu tư ban đầu.
8. Lãi suất một lần:
 - Nếu IFC chính thức chấm dứt quá trình đầu tư với NAF, Bên cho



vay có thể từ bỏ phần cổ phiếu cho khoản tiền chuyển đổi gốc để đổi lấy khoản lãi suất một lần bằng tiền mặt phải trả khi đáo hạn. Số tiền sẽ được thực hiện để làm cho tỷ lệ hoàn vốn nội bộ của khoản vay chuyển đổi bằng 25% bao gồm tất cả các khoản thanh toán thực hiện từ NAF tới Endurance dưới dạng khoản vay chuyển đổi.

9. Bảo đảm:

(1) Vào thời điểm xảy ra trước: (a) IFC cung cấp thông báo bằng văn bản việc chấm dứt quá trình đầu tư với NAF; hoặc (b) 90 ngày kể từ khi giải ngân mà phía NAF không thanh toán khoản tiền trước gia hạn ở điều 11(1), khoản tiền nợ gốc và lãi suất một lần sẽ được bảo đảm bằng 4,004,159 cổ phiếu NAF niêm yết trên HOSE của Ông Nguyễn Mạnh Hùng (“Bên bảo đảm”), hiện đang là Chủ tịch và Người sáng lập Công ty (“Cổ phần thế chấp”). Số cổ phần được thế chấp cho khoản vay này không làm thay đổi quyền biểu quyết của Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

(2) Trong trường hợp IFC không chấm dứt quá trình đầu tư nhưng đã qua thời hạn 90 ngày kể từ khi giải ngân, Bên bảo đảm sẽ bảo đảm tiền gốc và lãi chưa trả theo cách tương tự như điều 9(1) với một tỷ lệ cho vay 40%.

(3) Cổ phần thế chấp sẽ được đặt ở một tài khoản riêng biệt tại một công ty chứng khoán dưới sự chỉ dẫn của Bên cho vay và Ông Hùng sẽ trao cho công ty chứng khoán được chỉ định toàn quyền bán/chuyển nhượng cổ phần dưới sự chỉ dẫn của Bên cho vay trong trường hợp vi phạm xảy ra.

10. Chống pha loãng:

Trước khi việc chuyển đổi đầy đủ khoản vay chuyển đổi, bên cạnh khoản đầu tư của IFC, trong trường hợp:

- Công ty phát hành bất kỳ cổ phiếu nào (bao gồm mọi vấn đề về quyền phát hành hoặc bất kỳ công cụ nào liên quan đến vốn cổ phần, được gọi là “Phát hành mới”) với giá mỗi cổ phiếu, giá thực hiện, giá xác định hoặc bất kỳ giá nào ở một mức định giá thấp hơn giá chuyển đổi, giá chuyển đổi sẽ phải được điều chỉnh theo mức giá Phát hành mới.
- Công ty thực hiện chia tách cổ phiếu, phân chia, hợp nhất, đảo ngược chia tách cổ phiếu, tái phân loại hoặc cổ tức bằng cổ phiếu, giá chuyển đổi sẽ phải điều chỉnh như sau: giá chuyển đổi điều chỉnh = giá chuyển đổi x số cổ phiếu trước sự kiện / số cổ phiếu sau sự kiện.
- Công ty cấp hoặc đề xuất cho các cổ đông phổ thông (A) các quyền đăng ký hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới mức giá thị trường hiện hành của cổ phiếu; (B) các chứng khoán liên kết vốn chủ sở hữu khác (ví dụ: quyền chọn, chứng quyền...) mà có thể dẫn đến việc đăng ký hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới mức giá thị trường hiện hành của cổ phiếu; hoặc (C) các sửa đổi về quyền chuyển đổi, trao đổi hoặc đăng ký các chứng khoán liên kết vốn chủ sở hữu mà sẽ cần đăng ký hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới mức giá thị trường hiện hành của cổ phiếu, giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: giá chuyển đổi điều chỉnh = giá chuyển đổi x số cổ phiếu đang lưu hành giá sử cổ phiếu mới đã được đăng ký hoặc mua tại Giá thị trường hiện tại / tối đa số lượng cổ phiếu đang lưu hành sau sự kiện (ví dụ: nếu tất cả các cổ đông phổ thông thực hiện tất cả các quyền của họ)

- Công ty thực hiện chào mua hoặc trao đổi để mua lại cổ phần, giá chuyển đổi sẽ phải được điều chỉnh như sau: giá chuyển đổi điều chỉnh = giá chuyển đổi x (giá cổ phiếu sau khi chào bán x số cổ phiếu lưu hành trước chào bán) / (vốn hoá thị trường sau chào bán + số tiền mặt trả cho đợt chào bán).
- Quyền ưu tiên: Bên cho vay có quyền đăng ký mua cổ phần tương đương theo tỷ lệ mà Bên cho vay sẽ nắm giữ trên cơ sở chuyển đổi hoàn toàn thành tổng số cổ phần của bất kỳ đợt phát hành chứng khoán vốn nào thực hiện bởi Công ty vào bất kỳ thời điểm nào miễn là bất kỳ phần vay chuyển đổi nào vẫn còn lưu hành. Khi nhận được thông báo chính thức từ Công ty, Bên cho vay đồng ý đăng ký trong vòng 30 ngày hoặc các quyền của Bên cho vay theo điều này sẽ bị miễn trừ.

11. Gia hạn:

Bên vay có thể yêu cầu một lần 90 ngày gia hạn một phần theo quyết định riêng của Bên cho vay dựa vào (nhưng không giới hạn bởi) các điều kiện sau:

- (1) Hoàn trả tối thiểu 11,650,000,000 VND vào ngày đáo hạn; và
- (2) 2,330,000,000 VND hoàn trả tiền nợ gốc hàng tháng và số tiền chưa thanh toán bao gồm cả lãi vào cuối kỳ gia hạn.

II. ỦY QUYỀN CHO HĐQT

- Đàm phán các điều khoản với Endurance trong các văn bản thoả thuận sau:
 - Thoả thuận đầu tư (Subscription Agreement),
 - Thoả thuận cổ đông (Shareholders Agreement),
 - Và bất kỳ văn bản nào khác mà Endurance có thể yêu cầu Công ty ký như một điều kiện tiên quyết để giải ngân;
- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt Công ty ký các văn bản thoả thuận nêu trên sau khi HĐQT đã hoàn tất việc đàm phán với Endurance;
- Tuỳ từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền uỷ quyền cho Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH


 Nguyễn Mạnh Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com Website: www.nafoods.com

Số: 12/2019/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 15 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: **Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định Số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của nghị định số 71/2017/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group;
- Căn cứ Đề xuất bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của nhóm cổ đông sở hữu trên 10% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nafoods Group (Công ty) hiện nay đang có 06 thành viên. Vì lý do cá nhân, bà Phan Thị Minh Châu đã có đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT. Theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, vai trò thành viên HĐQT chấm dứt khi thành viên HĐQT có đơn từ nhiệm gửi tới HĐQT. Chính vì vậy, hiện nay HĐQT Công ty chỉ còn 05 thành viên. Để đáp ứng mục tiêu hoàn thành chiến lược kinh doanh giai đoạn 2018 -2022 và đáp ứng các yêu cầu về quản trị trong tình hình mới, HĐQT kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

1. Thông qua Miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với bà Phan Thị Minh Châu từ ngày 20/04/2019.

2. Thông qua Bầu bổ sung Thành viên HĐQT:

- Số lượng bầu bổ sung: 02 thành viên HĐQT;
- Tiêu chuẩn: Theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành;
- Danh sách ứng viên bầu bổ sung: (thông tin lý lịch kèm theo)
 - + Ông Phạm Duy Thái;
 - + Ông Ryan Walter Galloway.




Để công tác chuẩn bị cho phiên họp được thuận lợi, HĐQT xin gửi kèm quý cổ đông Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử; bổ sung 02 thành viên vào HĐQT Công ty CP Nafoods Group.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Nguyễn Mạnh Hùng

THÔNG TIN LÝ LỊCH ỨNG VIÊN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT

I. Ông Phạm Duy Thái

1. Sinh ngày: 04/08/1983
2. Quốc tịch: Việt Nam
3. Số CMND: 186540973 Ngày cấp: 13/10/2012. Nơi cấp: CA Nghệ An
4. Địa chỉ thường trú: Phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
5. Số điện thoại liên lạc: 0944999246
6. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế Nông nghiệp.
7. Quá trình công tác
 - 2006 - 2008 Kế toán Tổng hợp CTCP Thực phẩm Nghệ An
 - 2008 - 2012 Thư ký Tài chính TGD CTCP Thực phẩm Nghệ An
 - 2010 - 2013 Kế toán trưởng CTCP ChoaViet
 - 2013 – nay Giám đốc điều hành CTCP Chanh leo Nafoods
 - 2014 – nay Phó TGD phụ trách Nông nghiệp CTCP Nafoods Group
 - Từ 01/2019 – nay Chánh Văn phòng HĐQT CTCP Nafoods Group
8. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Nafoods Group: Phó Tổng giám đốc phụ trách Nông nghiệp kiêm Chánh văn phòng HĐQT
9. Chức vụ tại tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chanh leo Nafoods.
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nafoods Tây Nguyên.
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nafoods Miền Nam.
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nafoods Tây Bắc

II. Ông Ryan Walter Galloway:

1. Sinh ngày: 21/04/1982.
2. Quốc tịch: Mỹ.
3. Số hộ chiếu: 545795849 cấp ngày 7/6/2016 tại Hoa Kỳ.
4. Địa chỉ thường trú: Tòa nhà Botanic, 701B, 312 Nguyễn Thượng Hiền, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
5. Số điện thoại liên lạc: 0936611739
6. Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Luật; Thạc sỹ tài chính
7. Quá trình công tác
 - 2006 Thực tập sinh tại Toà án Quận của Hoa Kỳ khu vực Bắc Ohio



- 2008 Văn phòng luật Quốc tế Osaka
- 2009 Thực tập sinh phát triển pháp lý và kinh doanh tại Công ty TNHH Hill & Kehne
- 2007 – 2011 Thư ký tại văn phòng luật của Daniel Thiel
- 2010 – 2011 Đồng sáng lập (hiện đang là cổ đông không hoạt động) tại Auxesia Holdings
- 2011 – nay Giám đốc Phát triển tại iCare Benefits Asia/ Công ty Cổ phần Hỗ trợ Dịch vụ Thanh toán Việt Phú (MobiVi)
- 7/2018 – nay Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh Doanh Công ty Cổ phần Nafoods Group

8. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Nafoods Group: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh Doanh

9. Chức vụ tại tổ chức khác: Không có.





CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 01/2019/QC-NFG

Nghệ An, ngày 15 tháng 09 năm 2019

QUY CHẾ VỀ VIỆC ỨNG CỬ/ĐỀ CỬ/BẦU CỬ

BỔ SUNG 02 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, sửa đổi bổ sung bởi luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 quy định Công bố thông tin trên TTCK
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Nafoods Group tiến hành bầu cử bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) theo các quy định sau:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc Bầu cử:
 - Bầu cử đúng Pháp luật, Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
 - Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
2. Đối tượng có quyền bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt sổ cổ đông ngày 11/03/2019)

Điều 2: Quyền đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng quản trị của Cổ đông

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ là 02 người. Số lượng ứng viên bầu bổ sung vào HĐQT là không hạn chế.



2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết ít nhất từ 6 tháng trở lên có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT, cụ thể như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) ứng viên;
- Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

3. Trường hợp các cổ đông không đủ điều kiện ứng cử/đề cử hoặc không ứng cử/đề cử, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử ứng viên. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 3: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014 và Bản Điều lệ hiện hành của Công ty, Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Phải đủ tư cách làm Thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc không bị pháp luật cấm làm Thành viên HĐQT;
- Đủ năng lực hành vi dân sự;
- Không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động trong Công ty;
- Được giới thiệu, đề cử hoặc tự ứng cử hợp pháp theo điều 2 Quy chế này.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử làm thành viên HĐQT gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu của Công ty): 01 bản gốc;
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu của Công ty): 01 bản gốc;
- CMND (hoặc Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài): 01 bản sao chứng thực;
- Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn (nếu có): 01 bản sao chứng thực;
- Giấy uỷ quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng viên được nhóm uỷ quyền ứng cử); và
- Bản sao kê chứng khoán sở hữu liên tục ít nhất 06 tháng (tính từ ngày chốt danh sách trở về trước) có đóng dấu xác nhận của Công ty chứng khoán.

Hồ sơ ứng cử, đề cử xin gửi về Công ty Cổ phần Nafoods Group trước ngày 18 tháng 04 năm 2019 theo một trong những cách sau:

- (1) Bằng fax: 0238 3853 902

(2) Email: huyendt@nafoods.com

(3) Bảng thư: 47 Nguyễn Cảnh Hoan, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

(Nếu nộp bằng bản fax và/hoặc email thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp)

Điều 5: Lựa chọn các ứng cử viên

Cổ đông đề cử, ứng cử và người được đề cử vào HĐQT của Công ty Cổ phần Nafoods Group phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề cử, ứng cử của mình.

Dựa trên các hồ sơ ứng cử, đề cử của các cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty sẽ lựa chọn ứng cử viên hợp lệ theo quy định để đưa vào danh sách đề cử báo cáo ĐHĐCĐ.

Điều 6: Phương thức bầu cử

1. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

Ví dụ:

ĐHĐCĐ bỏ phiếu bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, cổ đông sở hữu 1.000 cổ phiếu sẽ có:

$$1.000 (CP) \times 1 (TV.HĐQT được bầu) = 1.000 \text{ phiếu bầu}$$

- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên; hoặc không bầu cho thành viên nào (bỏ phiếu trống).

2. Phiếu bầu và viết phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT;
- Cổ đông ghi Mã, Cổ phần sở hữu, Cổ phần uỷ quyền, Tổng số cổ phần và Tổng số phiếu biểu quyết vào phiếu bầu HĐQT dựa trên thông tin trong phiếu biểu quyết;
- Các cổ đông điền số phiếu biểu quyết cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số phiếu bầu của các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn tổng số quyền biểu quyết của mỗi cổ đông. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử để xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ.
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được kiểm tra, niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ :
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu;



- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;
- Phiếu bầu có tổng số cổ phần tín nhiệm cho các thành viên lớn hơn số quyền biểu quyết của cổ đông đó.

4. Kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị;
- Việc kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu dưới sự giám sát của đại diện cổ đông;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có);
- Phiếu bầu cử và tài liệu kiểm phiếu sẽ được Trưởng ban kiểm phiếu niêm phong lại sau khi kiểm và chỉ được mở ra kiểm tra khi có yêu cầu của ĐHĐCĐ của Công ty.

Điều 7: Nguyên tắc trúng cử

- Ứng viên trúng cử thành viên HĐQT được chọn theo số phiếu bầu từ cao đến thấp cho đến khi đủ số thành viên quy định;
- Trường hợp có những ứng cử viên cùng đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức để bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.
- Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số thành viên theo quy định thì sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai đối với các ứng cử viên chưa đạt ở lần một. Ứng viên có phiếu bầu cao nhất hơn sẽ là người trúng cử.

Điều 8: Điều khoản thi hành

Quy chế bầu cử này gồm 8 điều và có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 01/2019/NQ-DHĐCĐ

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nafoods Group;
- Căn cứ Tài liệu ĐHĐCĐ năm 2019 đã được thông qua ngày 10/4/2019;
- Căn cứ Tài liệu bổ sung ĐHĐCĐ năm 2019 được bổ sung ngày 15/04/2019;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 01/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2019 của Công ty Cổ phần Nafoods Group;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu tài chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	607.55
2	Lợi nhuận trước thuế	45.30
3	Lợi nhuận sau thuế	40.43
4	Cổ tức	Dự kiến 15%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	892.00
2	Lợi nhuận sau thuế	81.00
3	Cổ tức	10% - 15%

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch năm 2019 theo báo cáo số 02/2019/BC-HĐQT ngày 05/04/2019;

Điều 3: Thông qua Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 theo báo cáo số 03/2019/BC-BKS ngày 05/04/2019 ;

Điều 4: Thông qua Tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán theo Tờ trình 04/2019/TTr-HĐQT ngày 05/04/2019;

Điều 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2018, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 theo Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 05/04/2019;

1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm tài chính 2018:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đ)	TỶ LỆ
1	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2018	90.938.393.396	
2	Chia cổ tức bằng cổ phiếu	54.449.580.000	15% Vốn điều lệ
3	Cổ phiếu thưởng cho người lao động (ESOP)	18.149.860.000	5% Vốn điều lệ
4	Trích quỹ đầu tư phát triển	9.093.839.340	10% lợi nhuận sau thuế
5	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	4.546.919.670	5% lợi nhuận sau thuế
6	Lợi nhuận sau thuế giữ lại	4.968.194.386	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm tài chính 2019:

STT	NỘI DUNG	TỶ LỆ
1	Chia cổ tức	10-15% Vốn điều lệ
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	15-20% lợi nhuận sau thuế
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	5% lợi nhuận sau thuế

Điều 6: Thông qua Tờ trình Báo cáo thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và Phương án chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 theo Tờ trình 06/2019/TTr-HĐQT ngày 05/04/2019;

Điều 7: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 theo Tờ trình 07/2019/TTr-BKS ngày 05/04/2019;

Điều 8: Thông qua Tờ trình về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc theo Tờ trình 08/2019/TTr-HĐQT ngày 05/04/2019;

Điều 9: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức;

1. Phát hành Cổ phiếu trả cổ tức

- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Nafoods Group (NAF);
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 36.299.782 cổ phiếu;

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 36.299.720 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 62 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 5.444.958 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 15% trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành;
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 54.449.580.000 đồng;
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để nhận cổ tức bằng cổ phiếu;
- Nguồn vốn thực hiện: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 31/12/2018;
- Tỷ lệ phát hành: 100:15 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 15 cổ phiếu mới);
- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Phần lẻ thập phân của số lượng cổ phiếu thường phát hành mà cổ đông hiện hữu được nhận (nếu có) sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn sẽ bị huỷ bỏ;
- *Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông A sở hữu 84 cổ phiếu, cổ đông A sẽ được quyền nhận thêm $84 \times 15 / 100 = 12.6$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, số cổ phiếu mà cổ đông A được nhận là 12 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ là 0.6 cổ phiếu sẽ bị huỷ bỏ.*
- Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2019.

2. Ủy quyền cho HĐQT

- Chủ động xây dựng, triển khai và điều chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức (nếu cần), lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với UBCKNN, đăng ký lưu ký bổ sung trên VSD và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty theo mức vốn tăng thêm thực tế phù hợp với quy định của pháp luật;
- Đăng ký kinh doanh mới theo số vốn thực tế tăng thêm;
- Quyết định các công việc khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Tuỳ từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền uỷ quyền cho Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Điều 10: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP);

1. Phát hành Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty năm 2018 (ESOP 2018)

- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty;
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Nafoods Group (NAF);
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 36.299.782 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 36.299.720 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 62 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 1.814.986 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 5% trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành;

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 18.149.860.000 đồng;
- Đối tượng phát hành: các cán bộ quản lý chủ chốt và người lao động có đóng góp vào kết quả kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2018;
- Nguồn vốn để phát hành: từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối và các quỹ theo báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán tại thời điểm 31/12/2018;
- Phương thức phân phối: phát hành cho Ban điều hành, cán bộ quản lý và người lao động theo danh sách do HĐQT quyết định;
- Hạn chế chuyển nhượng: tự do chuyển nhượng;
- Thu hồi cổ phiếu: trong thời gian từ ngày HĐQT phê duyệt danh sách người lao động được thưởng cổ phiếu đến khi hoàn thành đợt phát hành, người lao động có tên trong danh sách để xảy ra các trường hợp như nghỉ việc, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy lao động của Công ty mà HĐQT cho là nghiêm trọng thì số lượng cổ phiếu này sẽ được thu hồi. ĐHĐCĐ cho HĐQT quyết định phương án xử lý phù hợp dành cho số lượng cổ phiếu bị thu hồi này;
- Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2019.

2. Ủy quyền cho HĐQT:

- Quyết định tiêu chí, danh sách người lao động và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng;
- Chủ động xây dựng, triển khai và điều chỉnh nội dung Phát hành Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty năm 2018 (nếu cần), lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với UBCKNN, đăng ký lưu ký bổ sung trên VSD và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty theo mức vốn tăng thêm thực tế phù hợp với quy định của pháp luật;
- Đăng ký kinh doanh mới theo số vốn thực tế tăng thêm;
- Quyết định các công việc khác liên quan đến việc Phát hành Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty năm 2018 theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Xử lý cổ phiếu bị thu hồi trong trường hợp người lao động có tên trong danh sách xảy ra các trường hợp như nghỉ việc, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy lao động của Công ty mà HĐQT cho là nghiêm trọng trong thời gian từ ngày HĐQT phê duyệt danh sách người lao động được thưởng cổ phiếu đến khi hoàn thành đợt phát hành;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Điều 11: Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu ưu đãi cho Công ty Tài chính Quốc tế (IFC);

1. Chào bán Cổ phiếu ưu đãi cho IFC

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Nafoods Group (NAF);
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu ưu đãi hoàn lại (Cổ phiếu Ưu đãi);
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/Cổ phiếu Ưu đãi;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: tối đa 15.000.000 Cổ phiếu Ưu đãi;
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: tối đa 150.000.000.000 đồng;
- Giá chào bán: Ủy quyền cho HĐQT quyết định dựa trên cơ sở đàm phán với nhà đầu tư và tình hình thực tế, tối thiểu không thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty theo Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất;

- Phương thức chào bán: Chào bán riêng lẻ;
- Đối tượng chào bán: Công ty Tài chính Quốc tế (IFC);
- Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

Mục đích	Khoản tiền (USD)
(1) Tái cấp vốn các khoản nợ hiện có	3,000,000
(2) Cơ sở hạ tầng chuỗi cung ứng: giai đoạn 2 nhà máy Long An, nhà xưởng đóng gói Tây Nguyên, phát triển phần mềm doanh nghiệp, và đầu tư giống cây mới	Ủy quyền cho HĐQT quyết định
(3) Vốn lưu động	Ủy quyền cho HĐQT quyết định

- Đặc điểm của Cổ phiếu Ưu đãi:
 - Không có quyền biểu quyết;
 - Có thể được hoàn lại (yêu cầu Công ty mua lại);
 - Được chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông khi IFC có nhu cầu;
 - Được quyền hưởng cổ tức hàng năm với cùng tỷ lệ trên mỗi cổ phiếu như cổ tức mà cổ phiếu phổ thông của Công ty có quyền hưởng theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Các điều khoản và điều kiện khác: Bảng điều khoản đầu tư với IFC theo phụ lục số 01 đính kèm Nghị quyết này;
- Thời gian dự kiến chào bán: Trong năm 2019.

2. Ủy quyền cho HĐQT

- Đàm phán các điều khoản với IFC trong các văn bản thoả thuận sau:
 - Thoả thuận đầu tư (Subscription Agreement),
 - Thoả thuận cổ đông (Shareholders Agreement),
 - Thoả thuận bảo trợ người đại diện (Sponsor Support Agreement),
 - Thoả thuận quyền chọn bán (Put Option Agreement),
 - Thoả thuận giữ quyền bỏ phiếu (Voting rights retention Agreement),
 - Thoả thuận chi trả phí hàng năm (Annualized Fee Agreement),
 - Và bất kỳ văn bản nào khác mà hội đồng IFC có thể yêu cầu Công ty ký như một điều kiện tiên quyết để giải ngân;
- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt Công ty ký các văn bản thoả thuận nêu trên sau khi HĐQT đã hoàn tất việc đàm phán với IFC;
- Hỗ trợ các công ty: CTCP Nafoods Miền Nam, CTCP Chanh leo Nafoods, CTCP Nafoods Tây Nguyên, Công ty TNHH Một thành viên Nafoods trong việc đàm phán với IFC Thoả thuận bảo đảm công ty con;
- Ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật của các công ty: CTCP Nafoods Miền Nam, CTCP Chanh leo Nafoods, CTCP Nafoods Tây Nguyên, Công ty TNHH Một thành viên Nafoods, ký Thoả thuận bảo đảm công ty con;
- Chủ động xây dựng, triển khai và điều chỉnh nội dung phương án chào bán (nếu cần), lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với UBCKNN, đăng ký lưu ký bổ sung trên VSD và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty theo mức vốn tăng thêm thực tế phù hợp với quy định của pháp luật;
- Đăng ký kinh doanh mới theo số vốn thực tế tăng thêm;

- Quyết định các công việc khác liên quan đến việc chào bán riêng lẻ Cổ phiếu Ưu đãi theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Tuỳ từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền uỷ quyền cho Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Điều 12: Thông qua việc miễn trừ quyền mua của cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành cổ phiếu ưu đãi riêng lẻ cho IFC.

Điều 13: Thông qua Khoản vay có thể chuyển đổi một phần của Endurance Capital Vietnam I

1. Khoản vay có thể chuyển đổi một phần của Endurance Capital Vietnam I

- Bên cho vay: Endurance Capital Vietnam I (“Endurance”)
- Khoản vay: Giá trị 23,300,000,000 VND (tương đương với 1 triệu USD) dưới hình thức một khoản vay tự chuyển đổi có lãi suất. Tổng số tiền chuyển đổi gốc là 9,395,757,000 VND. Số tiền còn lại 13,904,243,000 cộng với bất kỳ khoản lãi chưa trả khác sẽ được thanh toán tại thời điểm đáo hạn.
- Mục đích sử dụng khoản vay: Toàn bộ khoản vay sẽ được sử dụng cho mục đích bổ sung vốn lưu động;
- Thời gian đáo hạn: 90 ngày + 90 ngày gia hạn;
- Thời điểm giải ngân: chậm nhất ngày 26/04/2019;
- Các điều khoản và điều kiện khác: Bảng điều khoản đầu tư với Endurance theo phụ lục số 02 đính kèm Nghị quyết này;

2. Ủy quyền cho HĐQT

- Đàm phán các điều khoản với Endurance trong các văn bản thoả thuận sau:
 - Thoả thuận đầu tư (Subscription Agreement),
 - Thoả thuận cổ đông (Shareholders Agreement),
 - Và bất kỳ văn bản nào khác mà Endurance có thể yêu cầu Công ty ký như một điều kiện tiên quyết để giải ngân;
- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt Công ty ký các văn bản thoả thuận nêu trên sau khi HĐQT đã hoàn tất việc đàm phán với Endurance;
- Tuỳ từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền uỷ quyền cho Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Điều 14. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nafoods Group tổ chức ngày 20/04/2019 và có hiệu lực ngay sau khi kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, cổ đông và các bộ phận phòng ban liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN MẠNH HÙNG

PHỤ LỤC 01

V/v: Tóm tắt Bảng điều khoản đầu tư IFC

Khoản đầu tư	[8 triệu USD]
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu ưu đãi hoàn lại (RPS)
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
Tính chất của cổ phiếu	<p>Chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông. Không có quyền biểu quyết. Được hưởng cổ tức hàng năm cùng tỷ lệ với cổ đông phổ thông.</p> <p>Cổ tức không lũy kế. Cùng với hàng loạt cổ phiếu ưu đãi khác.</p> <p>Ưu tiên thanh lý: số tiền tương đương lợi nhuận lũy kế hàng năm là 17% tính theo đô la Mỹ bao gồm các khoản chi trả cổ tức thực tế và Phí thẩm định hàng năm</p>
Giá mỗi cổ phiếu	Sẽ được HĐQT đàm phán
Tổng số cổ phiếu phát hành	Sẽ được HĐQT đàm phán
Chuyển đổi	<p>(1) Giá chuyển đổi mỗi cổ phiếu. (A) Giá trị vốn chủ sở hữu bằng 8 x EBITDA (Thu nhập trước thuế, trả lãi và khấu hao) trong kỳ 12 tháng kết thúc vào ngày 30 tháng 9 năm 2019 trừ Nợ ròng và cổ quyền thiểu số tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2019; bằng (B) số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành kể từ Ngày đăng ký mua cổ phần trên cơ sở pha loãng hoàn toàn. Giá trị vốn chủ sở hữu được giới hạn ở mức [24] triệu USD.</p> <p>Việc tính toán Tỷ lệ chuyển đổi và Giá chuyển đổi sẽ được chứng nhận bởi một công ty kiểm toán viên độc lập mà IFC chấp nhận. Giá chuyển đổi phải được điều chỉnh chống pha loãng theo mô tả dưới đây và điều chỉnh trong phạm vi, trong bất kỳ năm tài chính nào, mà tổng cổ tức trên số Cổ phiếu của IFC và Phí thẩm định hàng năm dưới 7,2% giá mua.</p> <p>(2) Thời gian. Từ ngày thời điểm hai năm đến thời điểm bảy năm kể từ ngày ký Thỏa thuận hợp tác đầu tư..</p>

Thu hồi

Thời hạn thu hồi. IFC có quyền yêu cầu Công ty mua lại số cổ phiếu ưu đãi đang lưu hành bất cứ lúc nào với Giá mua lại nếu Công ty không tiến hành Đánh giá khả năng thanh khoản sẽ được thực hiện 3 lần mỗi 6 tháng trước thời điểm bảy năm kể từ khi IFC đầu tư.

"Giá mua lại" là giá tương đương 15% thu nhập hàng năm tính theo đô la Mỹ bao gồm các khoản chi trả cổ tức thực tế và Phí thẩm định hàng năm, nhưng không bao gồm phí xử lý, phí tư vấn pháp lý và phí tư vấn của bên thứ ba. Giá mua lại sẽ được tính như sau: Giá mua ban đầu và dòng tiền thực tế bằng Việt Nam đồng mà IFC thu được bao gồm các khoản chi trả cổ tức và Phí thẩm định hàng năm, nhưng không bao gồm phí xử lý, phí tư vấn của bên thứ ba và phí pháp lý sẽ được quy đổi thành tiền mặt bằng đô la Mỹ theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm phát sinh giá mua và dòng tiền. Giá mua ban đầu sẽ được coi là một khoản chi tiền mặt do đó là một số âm khi tính Giá mua lại. Hàm mục tiêu trong Excel sẽ được sử dụng để tính Giá mua lại mang lại cho IFC tỷ lệ hoàn vốn nội bộ tính theo đô la Mỹ là 15%. Giá mua lại tính theo đô la Mỹ sau đó sẽ được quy đổi sang Việt Nam đồng theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm thanh lý để thanh toán cho IFC.

Công ty được coi là đã vượt qua Đánh giá khả năng thanh khoản nếu xảy ra tất cả các trường hợp sau đây trong 3 năm liên tiếp trước thời điểm 7 năm kể từ ngày nhận góp vốn:

(a) Tất cả các chứng khoán vốn do IFC nắm giữ (không phải là cổ phiếu phổ thông) đều có thể chuyển đổi ngay lập tức, có thể chuyển nhượng hoặc trao đổi thành cổ phiếu phổ thông của Công ty và tất cả các cổ phiếu phổ thông của Công ty do IFC nắm giữ trên cơ sở chuyển đổi và được giao dịch mà không bị hạn chế trên sàn giao dịch chứng khoán đã thỏa thuận;

(b) Số lượng (không tính giao dịch trực tiếp hoặc gián tiếp giữa các cổ đông ký kết Thỏa thuận cổ đông, Công ty và các công ty chi nhánh tương ứng) cổ phiếu phổ thông của Công ty giao dịch trung bình hàng ngày được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán đã thỏa thuận trong 6 tháng trước đó không nhỏ hơn giá trị (A) 3 lần tổng số cổ phiếu phổ thông mà IFC lẽ ra sẽ sở hữu tại thời điểm kể từ khi chuyển đổi Cổ phiếu ưu đãi của IFC chia cho (B) số ngày giao dịch trong khoảng thời gian 2 tháng trước đó; và

(c) Giá bán hàng ngày theo số lượng bình quân gia quyền trên mỗi cổ phiếu phổ thông của Công ty (không tính doanh thu trực tiếp hoặc gián tiếp của cổ đông ký kết Thỏa thuận cổ đông, Công ty và các công ty chi nhánh tương ứng) được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán đã thỏa thuận trong thời gian 6 tháng đó không nhỏ hơn giá mỗi cổ phiếu phổ thông sẽ mang lại cho IFC tỷ lệ hoàn vốn nội bộ là 20% mỗi năm tính theo đô la Mỹ.

Quyền thu hồi đặc biệt. IFC có quyền yêu cầu Công ty mua lại số cổ phiếu ưu đãi đang lưu hành bất cứ lúc nào với giá cao hơn (a) Giá mua lại đặc biệt và (b) giá trung bình của giá giao dịch trong 30 ngày

	<p>giao dịch gần nhất kết thúc vào ngày ngay trước ngày xảy ra trường hợp áp dụng, nếu xảy ra bất kỳ trường hợp nào trong các trường hợp sau đây:</p> <p>(a) Trường hợp Thay đổi quyền kiểm soát;</p> <p>(b) Sau khi thực hiện quyền chuyển đổi Cổ phiếu của IFC thành cổ phiếu phổ thông của Công ty, Công ty không phát hành bất kỳ cổ phiếu phổ thông nào vào ngày áp dụng theo các điều khoản về Cổ phiếu của IFC và Hồ sơ giao dịch vì bất kỳ lý do nào (bao gồm và không giới hạn, việc IFC bị cấm chuyển đổi cổ phiếu của IFC thành cổ phiếu phổ thông, Công ty không thể phát hành cổ phiếu phổ thông do các hạn chế theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc Công ty không xin được các giấy phép nội bộ và các giấy phép cần thiết từ các cơ quan chức năng và không đưa ra các quyết sách cần thiết của công ty cho phép chuyển đổi và phát hành cổ phiếu phổ thông đó); hoặc là</p> <p>(c) Trường hợp vi phạm hoặc trường hợp có thể vi phạm;</p> <p>"Giá mua lại đặc biệt" là giá tương đương 17% thu nhập lũy kế hàng năm tính theo đô la Mỹ bao gồm các khoản chi trả cổ tức thực tế và Phí thẩm định hàng năm, nhưng không bao gồm phí xử lý, phí tư vấn pháp lý và phí tư vấn của bên thứ ba. Giá mua lại đặc biệt sẽ được tính như sau: Giá mua ban đầu và dòng tiền thực tế bằng Việt Nam đồng mà IFC thu được bao gồm các khoản chi trả cổ tức và Phí thẩm định hàng năm, nhưng không bao gồm phí xử lý, phí tư vấn của bên thứ ba và phí pháp lý sẽ được quy đổi thành tiền mặt bằng đô la Mỹ theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm phát sinh giá mua và dòng tiền. Giá mua ban đầu sẽ được coi là một khoản chi tiền mặt do đó là một số âm khi tính Giá mua lại đặc biệt. Chức năng hàm mục tiêu trong Excel sẽ được sử dụng để tính Giá mua lại đặc biệt mang lại cho IFC tỷ lệ hoàn vốn nội bộ tính theo đô la Mỹ là 17%. Giá mua lại đặc biệt tính theo đô la Mỹ sau đó sẽ được quy đổi sang Việt Nam đồng theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm thanh lý để thanh toán cho IFC.</p> <p>Quyền chọn thu hồi của công ty phát hành. Bất kỳ lúc nào trong khoảng [3] năm sau Ngày đăng ký mua cổ phần, Công ty có thể mua lại bằng tiền mặt, tùy thuộc vào sự đồng ý của IFC theo toàn quyền quyết định của IFC, tổng số cổ phiếu ưu đãi sẽ giảm tổng số cổ phiếu phổ thông của IFC xuống 20% cổ phần phổ thông của Công ty trên cơ sở pha loãng hoàn toàn như thể số cổ phiếu ưu đãi đó đã được chuyển đổi và giá trên mỗi cổ phiếu phổ thông mua lại đó sẽ mang lại cho IFC tỷ lệ hoàn vốn nội bộ ít nhất là [15%] tính theo đô la Mỹ.</p>
Phí thẩm định hàng năm	Công ty sẽ phải trả cho IFC 7,2% mỗi năm của khoản đầu tư.
Quyền thoái vốn	<p>(1) Quyền cùng bán. Nếu Người đại diện hoặc bất kỳ công ty liên kết nào muốn chuyển nhượng bất kỳ chứng khoán vốn nào của Công ty (tuân thủ các hạn chế mục (h) nêu trên), IFC sẽ có quyền đưa số tiền đó theo tỷ lệ chứng khoán vốn công ty nắm giữ trong Công ty các điều khoản tài chính giống như áp dụng cho việc bán chứng khoán</p>

	<p>vốn đó. Nếu việc chuyển nhượng dự kiến có thể dẫn đến Thay đổi quyền kiểm soát Công ty hoặc, nếu theo chuyển nhượng được đề xuất, chứng khoán vốn mà IFC nắm giữ trong Công ty sẽ chiếm ít hơn 2% vốn cổ phần của Công ty, IFC sẽ được bán tất cả các chứng khoán vốn mà công ty nắm giữ trong Công ty là một phần của việc chuyển nhượng đó.</p> <p>(2) Chuyển nhượng cổ phần và quyền của IFC. (i) Cổ phiếu của IFC sẽ không phải chịu bất kỳ hạn chế chuyển nhượng nào (tiết kiệm cho các hạn chế bắt buộc theo luật hiện hành) và các quyền của IFC sẽ được chuyển nhượng cho người mua cổ phần IFC; và (ii) Công ty và Người đại diện sẽ cung cấp quyền truy cập hợp lý cho các thành viên hội đồng quản trị, quản lý và nhân viên của Công ty và thông tin theo yêu cầu của người mua tiềm năng của Cổ phiếu IFC và nếu không thì IFC sẽ bán.</p>
<p>Quyền chọn bán</p>	<p>IFC sẽ có quyền bán bất kỳ lúc nào hoặc bán toàn bộ hoặc một phần chứng khoán vốn (bao gồm RPS và bất kỳ cổ phiếu phổ thông nào do chuyển đổi) trong Công ty do IFC nắm giữ với Giá bán khi xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây:</p> <p>(A) trường hợp Thay đổi Kiểm soát</p> <p>(B) sau khi IFC thực hiện quyền chuyển đổi RPS thành cổ phiếu phổ thông của Công ty, Công ty không phát hành bất kỳ cổ phiếu phổ thông nào vào ngày áp dụng theo các điều khoản của RPS và Hồ sơ giao dịch vì bất kỳ lý do nào (bao gồm và không giới hạn, IFC bị cấm chuyển đổi RPS thành cổ phiếu phổ thông, Công ty không thể phát hành cổ phiếu phổ thông do các quy định của pháp luật Việt Nam hoặc Công ty không có được sự chấp thuận nội bộ và vĩnh viễn cần thiết và / hoặc mất các yêu cầu cần thiết hành động của công ty để cho phép chuyển đổi và phát hành cổ phiếu phổ thông như vậy);</p> <p>(C) trường hợp vi phạm hoặc trường hợp vi phạm có thể xảy ra;</p> <p>(D) nếu Công ty không thực hiện được Thử nghiệm thanh toán được tổ chức 3 lần mỗi 6 tháng trước ngày kỉ niệm thứ 7 của việc đăng ký mua cổ phần của IFC; hoặc;</p> <p>(E) nếu Công ty không thể, hoặc, sau khi IFC gửi thông báo mua lại, không thể mua lại Cổ phiếu của IFC theo các điều khoản của Hồ sơ giao dịch,</p> <p>(gọi riêng là “Giao dịch bán”).</p> <p>Giá bán. Cao hơn (a) Giá mua lại đặc biệt và (b) giá giao dịch trung bình của cổ phiếu phổ thông của Công ty trong 30 ngày giao dịch gần nhất kết thúc vào ngày ngay trước khi có “Giao dịch bán”.</p>
<p>Chống pha loãng</p>	<p>Trước khi chuyển đổi toàn bộ Cổ phiếu ưu đãi, trong trường hợp:</p> <p>(a) Công ty phát hành bất kỳ cổ phiếu nào (bao gồm bất kỳ việc cấp quyền hoặc bất kỳ công cụ nào liên quan đến vốn chủ sở hữu, gọi là "Đợt phát hành mới") với giá trên mỗi cổ phiếu, giá thực hiện, hoặc bất kỳ giá nào theo định giá thấp hơn định giá mà Giá chuyển đổi dựa</p>

trên định giá đó sẽ được điều chỉnh theo giá của Đợt phát hành mới.

(b) Trong trường hợp Công ty tiến hành chia tách cổ phiếu, phân chia, hợp nhất, gộp cổ phiếu, phân loại lại hoặc cổ tức bằng cổ phiếu, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: Giá chuyển đổi đã điều chỉnh = Giá chuyển đổi x số cổ phiếu trước sự kiện/ số cổ phiếu sau sự kiện.

(c) Trong trường hợp Công ty phân chia Cổ tức bằng tiền mặt đặc biệt, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: Giá chuyển đổi đã điều chỉnh = Giá chuyển đổi x (Giá thị trường hiện tại trên mỗi cổ phiếu - giá trị danh nghĩa của Cổ tức bằng tiền mặt đặc biệt trên mỗi cổ phiếu)/ Giá thị trường hiện tại trên mỗi cổ phiếu, trừ khi Cổ phiếu của IFC cũng được hưởng Cổ tức bằng tiền mặt đặc biệt đó. Cổ tức bằng tiền mặt đặc biệt trong một năm tài chính được xác định là Khoản thanh toán hạn chế hoặc nhiều Khoản thanh toán hạn chế có tổng giá trị danh nghĩa trên mỗi cổ phiếu cao hơn Khoản thanh toán lãi hàng năm cho IFC chia cho số lượng cổ phiếu của Công ty sẽ được phát hành cho IFC khi chuyển đổi toàn bộ các cổ phiếu của IFC.

(d) Trong trường hợp Công ty cấp hoặc chào bán cho các cổ đông phổ thông (A) quyền đăng ký mua hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới Giá thị trường hiện tại của cổ phiếu; (B) các chứng khoán khác liên quan đến vốn chủ sở hữu (nghĩa là các quyền chọn, chứng quyền, v.v.) có thể cho phép đăng ký mua hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới Giá thị trường hiện tại của cổ phiếu; hoặc (C) một số sửa đổi về quyền chuyển đổi, trao đổi hoặc đăng ký mua chứng khoán vốn được chào bán cần đăng ký mua hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới Giá thị trường hiện tại của cổ phiếu, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: Giá chuyển đổi đã điều chỉnh = Giá Chuyển đổi x số lượng cổ phiếu đang lưu hành giả sử cổ phiếu mới đã được đăng ký mua hoặc mua theo Giá thị trường hiện tại/ số lượng cổ phiếu tối đa đang lưu hành sau sự kiện (nghĩa là trong trường hợp tất cả các cổ đông phổ thông thực hiện tất cả các quyền của họ)

(e) Trong trường hợp Công ty sẽ tiến hành chào mua hoặc trao đổi để mua lại cổ phiếu, Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: Giá chuyển đổi đã điều chỉnh = Giá chuyển đổi x (giá bán cổ phiếu sau khi chào mua x số cổ phiếu đang lưu hành trước khi chào mua)/ (vốn hóa thị trường sau khi chào mua + tiền mặt được trả theo giá chào mua).

(f) Quyền ưu tiên mua trước: IFC có quyền đăng ký mua cổ phiếu tương đương theo tỷ lệ mà IFC nắm giữ trên cơ sở chuyển đổi hoàn toàn thành tổng số cổ phiếu của bất kỳ đợt phát hành chứng khoán vốn nào của Công ty bất cứ lúc nào miễn là IFC nắm giữ các Cổ phần ưu đãi của Công ty. Sau khi nhận được thông báo chính thức từ Công ty, IFC phải đồng ý đăng ký mua trong vòng [45] ngày hoặc các quyền của IFC trong phần này được coi là được từ bỏ.

(g) Trường hợp ngoại lệ: Sẽ không điều chỉnh Giá chuyển đổi đối

với các đợt phát hành (i) chứng khoán vốn được phát hành theo Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đã phê duyệt theo pháp luật Việt Nam (“KHCP dành cho nhân viên đã phê duyệt”); (ii) chứng khoán vốn được phát hành khi thực hiện hoặc chuyển đổi chứng khoán vốn được phát hành trước ngày IFC đăng ký mua chứng khoán vốn trong Công ty lần đầu; (iii) chứng khoán vốn được phát hành dưới dạng cổ tức hoặc khoản phân chia trên cổ phiếu ưu đãi; hoặc (iv) khi IFC thực hiện các quyền ưu tiên mua trước của mình theo quy định trong phần này.

(h) Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đã phê duyệt sẽ có các nội dung sau đây [có thể thương lượng với Công ty]:

(i) (i) Tổng số cổ phiếu được phát hành theo Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đã phê duyệt dựa trên CAGR (Tỷ lệ tăng trưởng lũy kế hàng năm) thực tế của thu nhập sau thuế từ năm 2018 đến năm 2022 (xem bảng bên dưới) và không vượt quá 15% tổng số cổ phiếu đã góp vốn của Công ty vào Ngày đăng ký mua cổ phần cộng với số cổ phiếu ưu đãi trên cơ sở nếu được chuyển đổi.

CAGR của thu nhập ròng (2018-22)	<25%	>=25%, <45%	>=45%, <65%	>=65%
Tổng số cổ phiếu được phát hành theo Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên theo % trên tổng số cổ phiếu đã góp vốn kể từ Ngày đăng ký mua cổ phần, bao gồm Cổ phiếu ưu đãi trên cơ sở chuyển đổi toàn bộ	3%	4.5%	9%	15%

(j) (ii) Nhân viên đủ điều kiện tham gia Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đã làm việc cho Công ty ít nhất [2] năm. Cổ phiếu của Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên có thời hạn cấp là [3] năm.

(k) (iii) Giá mỗi cổ phiếu của cổ phiếu thuộc Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên không được thấp hơn giá cao hơn (A) 80% mức trung bình giá niêm yết của Công ty trong 30 ngày giao dịch vừa qua kết thúc vào ngày ban hành Kế hoạch cổ phiếu dành cho nhân viên đó, (B) Giá chuyển đổi * X. X bằng 0 đối với đợt phát hành lên tới 3% số cổ phiếu đang lưu hành bất cứ lúc nào; 1x đối với số cổ phiếu phát hành bổ sung (quá 3% đó) phát sinh vào và trước ngày 31 tháng 12 năm 2019, 1.15x đối với số cổ phiếu phát hành bổ sung (quá 3% đó) phát sinh từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, 1.35 x đối với số cổ phiếu phát hành bổ sung (quá 3%) phát sinh trong

	<p>khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021; và 1.5 x đối với số cổ phiếu phát hành bổ sung sau ngày 1 tháng 1 năm 2022.</p>
Các quyền ưu tiên	<p>IFC có quyền đăng ký mua cổ phiếu tương đương theo tỷ lệ mà IFC nắm giữ trên cơ sở chuyển đổi hoàn toàn thành tổng số cổ phiếu của bất kỳ đợt phát hành chứng khoán vốn nào của Công ty bất cứ lúc nào miễn là IFC nắm giữ các Cổ phần ưu đãi của Công ty. Sau khi nhận được thông báo chính thức từ Công ty, IFC phải đồng ý đăng ký mua trong vòng [45] ngày hoặc các quyền của IFC trong phần này được coi là được từ bỏ.</p>
Trường hợp vi phạm	<p>Trong một số trường hợp nhất định, IFC có quyền yêu cầu mua lại RPS (bao gồm phần chia theo tỷ lệ của bất kỳ khoản cổ tức tích lũy nào) và bao gồm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) Công ty không thanh toán bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào theo Hồ sơ giao dịch hoặc Cổ phiếu IFC (thời gian ân hạn là 5 ngày); (ii) Công ty hoặc bất kỳ Công ty con nào hoặc Người đại diện vi phạm bất kỳ điều khoản nào khác trong bất kỳ Hồ sơ giao dịch nào mà Công ty là một bên (thời gian ân hạn là 30 ngày); (iii) Người bảo lãnh của Công ty con hoặc Người đại diện vi phạm bất kỳ khoản thanh toán hoặc nghĩa vụ nào khác theo Thỏa thuận bảo lãnh của Công ty con, Hồ trợ của Người đại diện, Thỏa thuận giữ lại cổ phần và quyền chọn bán hoặc bất kỳ Hồ sơ giao dịch nào khác; (iv) bất kỳ cam đoan và bảo đảm đề ra trong bất kỳ Hồ sơ giao dịch nào không chính xác hoàn toàn; (v) vi phạm bởi Công ty, bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty theo các tài liệu chứng minh Nợ tài chính khác (và hết thời gian ân hạn cho phép); (vi) Công ty, bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty bị phá sản, mất khả năng thanh toán, bị tịch thu tài sản, v.v.; (vii) Công ty, bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty thuộc trường hợp quốc hữu hóa, tịch thu, v.v., tài sản; (viii) Công ty, bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty không thể duy trì các giấy phép cần thiết (thời gian ân hạn đối với giấy phép liên quan đến đất đai là 120 ngày và thời gian ân hạn đối với các giấy phép khác là 60 ngày); (ix) bất kỳ Văn kiện đảm bảo nào bị chấm dứt, thu hồi, tuyên bố vô hiệu hoặc thoái thác mà không có sự đồng ý của IFC hoặc không còn hiệu lực; (x) bất kỳ Hồ sơ giao dịch nào khác bị chấm dứt, thu hồi, tuyên bố vô hiệu hoặc thoái thác mà không có sự đồng ý hoặc chấm dứt hiệu lực của IFC; (xi) có một hoặc nhiều phán quyết đối với Công ty hoặc bất kỳ Công ty con hoặc Người đại diện nào của Công ty với số tiền trên 100.000 đô la Mỹ hoặc tương đương với bất kỳ loại tiền tệ nào khác; và (xii) vi phạm nghiêm trọng về bất kỳ khoản trợ cấp hoặc lợi ích của nhân viên. <p>Những trường hợp vi phạm như vậy sẽ được đề cập trong Thỏa thuận hợp tác đầu tư và trong các điều khoản về quyền mua lại của RPS.</p>
Các quyền quản trị	<p>Phân định trong điều lệ sửa đổi</p>

PHỤ LỤC 02

V/v: Tóm tắt Bảng điều khoản Endurance

- Bên cho vay	Endurance Capital Vietnam I (“Endurance”)
- Khoản vay	23,300,000,000 VND (tương đương với 1 triệu USD) dưới hình thức một khoản vay tự chuyển đổi có lãi suất. Tổng số tiền chuyển đổi gốc là 9,395,757,000 VND. Số tiền còn lại 13,904,243,000 cộng với bất kỳ khoản lãi chưa trả khác sẽ được thanh toán tại thời điểm đáo hạn.
- Mục đích sử dụng khoản vay	Toàn bộ khoản vay sẽ được sử dụng cho mục đích vốn lưu động
- Đáo hạn	90 ngày + 90 ngày gia hạn
- Giải ngân	Chậm nhất 26/04/2019
- Lãi suất	- 15% mỗi năm cho 90 ngày đầu tiên kể từ khi giải ngân, 25% kể từ 91 ngày cho đến khi hoàn trả. - Khoản nợ phải trả hàng tháng sau thời hạn chuyển tiếp hai tháng ban đầu
- Lựa chọn chuyển đổi	- Giá chuyển đổi: 13,500 VND/cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu: 695,982 cổ phiếu - Số tiền chuyển đổi gốc: 9,395,757,000 VND - Chuyển đổi: Chuyển đổi tại thời điểm xảy ra trước: (a) Endurance gửi thông báo bằng văn bản thể hiện mong muốn chuyển đổi; hoặc (b) tự động chuyển đổi thời điểm Tổ chức Tài chính quốc tế (“IFC”) giải ngân khoản đầu tư ban đầu.
- Lãi suất một lần	- Nếu IFC chính thức chấm dứt quá trình đầu tư với NAF, Bên cho vay có thể từ bỏ phần cổ phiếu cho khoản tiền chuyển đổi gốc để đổi lấy khoản lãi suất một lần bằng tiền mặt phải trả khi đáo hạn. Số tiền sẽ được thực hiện để làm cho tỷ lệ hoàn vốn nội bộ của khoản vay chuyển đổi bằng 25% bao gồm tất cả các khoản thanh toán thực hiện từ NAF tới Endurance dưới dạng khoản vay chuyển đổi.
- Bảo đảm	(1) Vào thời điểm xảy ra trước: (a) IFC cung cấp thông báo bằng văn bản việc chấm dứt quá trình đầu tư với NAF; hoặc (b) 90 ngày kể từ khi giải ngân mà phía NAF không thanh toán khoản tiền trước gia hạn ở điều 11(1), khoản tiền nợ gốc và lãi suất một lần sẽ được bảo đảm bằng 4,004,159 cổ phiếu NAF niêm yết trên HOSE của Ông Nguyễn Mạnh Hùng (“Bên bảo đảm”), hiện đang là Chủ tịch và Người sáng lập Công ty (“Cổ phần thế chấp”). Số cổ phần được thế chấp cho khoản vay này không làm thay đổi quyền biểu quyết của Ông Nguyễn Mạnh Hùng. (2) Trong trường hợp IFC không chấm dứt quá trình đầu tư nhưng đã qua thời hạn 90 ngày kể từ khi giải ngân, Bên bảo đảm sẽ bảo đảm tiền gốc và lãi chưa trả theo cách

372
T
AN
ROI
GHÉ

	<p>tương tự như điều 9(1) với một tỷ lệ cho vay 40%.</p> <p>(3) Cổ phần thế chấp sẽ được đặt ở một tài khoản riêng biệt tại một công ty chứng khoán dưới sự chỉ dẫn của Bên cho vay và Ông Hùng sẽ trao cho công ty chứng khoán được chỉ định toàn quyền bán/chuyển nhượng cổ phần dưới sự chỉ dẫn của Bên cho vay trong trường hợp vi phạm xảy ra.</p>
<p>- Chống pha loãng</p>	<p>Trước khi việc chuyển đổi đầy đủ khoản vay chuyển đổi, bên cạnh khoản đầu tư của IFC, trong trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty phát hành bất kỳ cổ phiếu nào (bao gồm mọi vấn đề về quyền phát hành hoặc bất kỳ công cụ nào liên quan đến vốn cổ phần, được gọi là “Phát hành mới”) với giá mỗi cổ phiếu, giá thực hiện, giá xác định hoặc bất kỳ giá nào ở một mức định giá thấp hơn giá chuyển đổi, giá chuyển đổi sẽ phải được điều chỉnh theo mức giá Phát hành mới. - Công ty thực hiện chia tách cổ phiếu, phân chia, hợp nhất, đảo ngược chia tách cổ phiếu, tái phân loại hoặc cổ tức bằng cổ phiếu, giá chuyển đổi sẽ phải điều chỉnh như sau: giá chuyển đổi điều chỉnh = giá chuyển đổi x số cổ phiếu trước sự kiện / số cổ phiếu sau sự kiện. - Công ty cấp hoặc đề xuất cho các cổ đông phổ thông (A) các quyền đăng ký hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới mức giá thị trường hiện hành của cổ phiếu; (B) các chứng khoán liên kết vốn chủ sở hữu khác (ví dụ: quyền chọn, chứng quyền...) mà có thể dẫn đến việc đăng ký hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới mức giá thị trường hiện hành của cổ phiếu; hoặc (C) các sửa đổi về quyền chuyển đổi, trao đổi hoặc đăng ký các chứng khoán liên kết vốn chủ sở hữu mà sẽ cần đăng ký hoặc mua cổ phiếu phổ thông dưới mức giá thị trường hiện hành của cổ phiếu, giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh như sau: giá chuyển đổi điều chỉnh = giá chuyển đổi x số cổ phiếu đang lưu hành giá sử cổ phiếu mới đã được đăng ký hoặc mua tại Giá thị trường hiện tại / tối đa số lượng cổ phiếu đang lưu hành sau sự kiện (ví dụ: nếu tất cả các cổ đông phổ thông thực hiện tất cả các quyền của họ) - Công ty thực hiện chào mua hoặc trao đổi để mua lại cổ phần, giá chuyển đổi sẽ phải được điều chỉnh như sau: giá chuyển đổi điều chỉnh = giá chuyển đổi x (giá cổ phiếu sau khi chào bán x số cổ phiếu lưu hành trước chào bán) / (vốn hoá thị trường sau chào bán + số tiền mặt trả cho đợt chào bán). - Quyền ưu tiên: Bên cho vay có quyền đăng ký mua cổ phần tương đương theo tỷ lệ mà Bên cho vay sẽ

C. T. M. N.

	<p>năm giữ trên cơ sở chuyển đổi hoàn toàn thành tổng số cổ phần của bất kỳ đợt phát hành chứng khoán vốn nào thực hiện bởi Công ty vào bất kỳ thời điểm nào miễn là bất kỳ phần vay chuyển đổi nào vẫn còn lưu hành. Khi nhận được thông báo chính thức từ Công ty, Bên cho vay đồng ý đăng ký trong vòng 30 ngày hoặc các quyền của Bên cho vay theo điều này sẽ bị miễn trừ.</p>
- Gia hạn	<p>Bên vay có thể yêu cầu một lần 90 ngày gia hạn một phần theo quyết định riêng của Bên cho vay dựa vào (nhưng không giới hạn bởi) các điều kiện sau:</p> <p>(1) Hoàn trả tối thiểu 11,650,000,000 VND vào ngày đáo hạn; và</p> <p>(2) 2,330,000,000 VND hoàn trả tiền nợ gốc hàng tháng và số tiền chưa thanh toán bao gồm cả lãi vào cuối kỳ gia hạn.</p>